

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2023 và việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 11/2023/TLST-DS ngày 24 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện. Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V.

Địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, TP. H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trịnh Thị Thanh H- Giám đốc Trung tâm thu hồi nợ KHCN..

Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà Lê Thị H – chuyên viên xử lý nợ.

Địa chỉ liên hệ: Tầng 3, tòa nhà Nguyễn Kim số 27-29 Đại Lộ L, phường L, TP.T, tỉnh Thanh Hóa.

(Theo văn bản ủy quyền số 26B/2022/UQ-HĐQT ngày 01/4/2022 của chủ tịch HĐQT và văn bản ủy quyền lại số 438/2023/UQ-RCC-XLN PUN KHCN MB ngày 28/02/2023 của Giám đốc Trung tâm thu hồi nợ KHCN – khối KHCN).

Bị đơn: 1. Anh Lê Văn H, sinh năm 1985

2. Chị Phạm Thị Lan A, sinh năm 1991

Cùng nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Hai bên đương sự thống nhất, Ngân hàng TMCP V rút một phần yêu cầu khởi kiện về số tiền lãi chậm trả là 25.839.179đồng.

Tính đến ngày 09/6/2023, anh Lê Văn H, chị Phạm Thị Lan A còn nợ Ngân hàng TMCP V tổng số tiền là 3.411.420.364đồng (trong đó nợ gốc 2.857.536.398đ, lãi trong hạn 134.672.931đ, lãi quá hạn 419.211.035đ).

Hai bên đương sự thống nhất: Anh Lê Văn H, chị Phạm Thị Lan A còn nợ Ngân hàng TMCP V tổng số tiền là 3.411.420.364đồng.

Anh H, chị Lan A có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V tổng số tiền là 3.411.420.364đ, chia làm 2 kỳ trả nợ như sau:

-Kỳ 1: Ngày 30/6/2023 trả 100.000.000đ tiền lãi trong hạn.

-Kỳ 2: Ngày 28/7/2023 trả 3.311.420.364đ còn lại (trong đó nợ gốc 2.857.536.398đ, lãi trong hạn 34.672.931đ, lãi quá hạn 419.211.035đ) +Lãi phát sinh.Theo hợp đồng cho vay số LN18103110311034972 ngày 10/11/2018.

Kể từ ngày tiếp theo ngày hòa giải (10/6/2023) cho đến khi thi hành án xong, anh H, chị Lan A còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Nếu anh H, chị Lan A vi phạm thời hạn trả nợ như đã cam kết trên, thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa kê biên, phát mại toàn bộ tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Hợp đồng mua bán nhà ở số HH5-04/VHSC/HĐMBNO ngày 27/10/2018 giữa Tập đoàn V – CÔNG TY CP với anh Lê Văn H

(Nay là thửa đất số 1277, tờ bản đồ 01, diện tích 87,5m². Địa chỉ thửa đất tại HH5-04 Dự án số 1 khu đô thị trung tâm thành phố T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 050180 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 29/01/2021 mang tên ông Lê Văn H, bà Phạm Thị Lan A). Theo hợp đồng thế chấp quyền tài sản số LN 1810311034972 ngày 10/11/2018.

-Về án phí: Anh H, chị Lan A phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm là 50.114.000đồng (làm tròn số).

Trả lại cho Ngân hàng TMCP V toàn bộ số tiền tạm ứng án phí Ngân hàng đã nộp là 48.308.000đồng, theo biên lai thu số 9753 ngày 24/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSNDH.Quảng Xương;
- Chi cục THADSH.Quảng Xương;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Mai Thị Lý